

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. Khi sử dụng phương pháp chấm điểm thì phải quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chuẩn tổng quát, tiêu chuẩn chi tiết. Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, uy tín của nhà thầu và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ vào tính chất của từng gói thầu cụ thể, Bên mời thầu phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Yêu cầu đối với mẫu các van khóa nước khi chào thầu: (Việc kiểm tra mẫu các van khóa nước sẽ do Chủ đầu tư thực hiện sau khi nhận được mẫu các van khóa nước)		
	- Số lượng mẫu cung cấp tối thiểu: 02 mẫu cho mỗi loại van khóa nước. Lưu ý: Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ thời điểm đóng thầu các bên tiến hành lập biên bản bàn giao nhận mẫu có ghi rõ các thông tin loại từng loại van khóa nước... Trong trường hợp cần thiết Bên mời thầu được quyền gửi mẫu đến tổ chức thử nghiệm hợp pháp, độc lập để kiểm tra các chỉ tiêu kỹ thuật, bao gồm thành phần hóa học và các đặc tính liên quan theo yêu cầu kỹ thuật của Hồ sơ mời thầu. Trường hợp kết quả thử nghiệm cho thấy mẫu van không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V của E-HSMT thì hồ sơ dự thầu của nhà thầu bị đánh giá là không đạt yêu cầu về kỹ thuật.	Đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu (kể cả sau khi làm rõ bổ sung)
2	Yêu cầu đối với nhà sản xuất		
2.1	- Nhà sản xuất phải giấy có chứng nhận về hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 (hoặc tương đương) phiên bản hiện hành còn hiệu lực.	Có tài liệu chứng minh ⁽¹⁾ đáp ứng	Không có tài liệu chứng minh đáp

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		đầy đủ các yêu cầu	ứng đầy đủ các yêu cầu; Hoặc Có tài liệu chứng minh nhưng không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu (kể cả sau khi bổ sung làm rõ)
2.2	- Nhà thầu cung cấp giấy Quatest 3 (hoặc tương đương) kết quả thử nghiệm thành phần hóa học của thân van: Hàm lượng đồng (57%-60%), chì (0,5%-2,5%), thiếc (max 0,5%), sắt (max 0,3%), nhôm (max 0,5%), tổng số tạp chất (max 0,5%), kẽm (phần còn lại). Lưu ý: Phải có phiếu kết quả thử nghiệm của Cơ quan, đơn vị chức năng.	Có tài liệu chứng minh ⁽¹⁾ đáp ứng đầy đủ các yêu cầu	Không có tài liệu chứng minh đáp ứng đầy đủ các yêu cầu; Hoặc Có tài liệu chứng minh nhưng không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu (kể cả sau khi bổ sung làm rõ)
2.3	- Xuất xứ hàng hóa: Hàng hóa phải được ghi rõ Model, Hãng sản xuất, Nước sản xuất, tình trạng hàng hóa mới 100%. - Hàng hóa phải được sản xuất theo quy trình quản lý chất lượng đạt chuẩn ISO 9001:2015 (hoặc tương đương) bởi các hãng sản xuất có uy tín, kinh nghiệm trong ngành nước thuộc nhóm nước ASEAN.	Có tài liệu chứng minh ⁽¹⁾ đáp ứng đầy đủ các yêu cầu	Không có tài liệu chứng minh đáp ứng đầy đủ các yêu cầu; Hoặc Có tài liệu chứng minh nhưng không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu (kể cả sau khi bổ sung làm rõ)
3	Van góc liên hợp bằng đồng 25x3/4" (khóa từ), van bi góc bằng đồng 3/4" (có van 1 chiều), van bi thẳng bằng đồng 3/4" DN25 (khóa ống nhánh):		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	Đáp ứng đầy đủ quy định tại Chương V của E-HSMT	Có tài liệu chứng minh ⁽¹⁾ đáp ứng đầy đủ các yêu cầu	Không có tài liệu chứng minh đáp ứng đầy đủ các yêu cầu; Hoặc Có tài liệu chứng minh nhưng không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu (kể cả sau khi bổ sung làm rõ)
4	Bảo hành		
	- Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu hàng hóa	≥ 12 tháng	< 12 tháng
5	Thời gian thực hiện hợp đồng:		
	Nhà thầu phải có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa.	≤ 365 ngày	> 365 ngày hoặc không có bảng tiến độ.
6	Uy tín của nhà thầu:		
	+ Uy tín của Nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (kể từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu): Nhà thầu không có trường hợp nào không thương thảo hợp đồng hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; + Uy tín của Nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó (kể từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu): Nhà thầu không có hợp đồng không đảm bảo chất lượng, tiến độ cung cấp hàng hóa.	Có cam kết của Nhà thầu ⁽²⁾ đầy đủ các nội dung yêu cầu	Không có cam kết của Nhà thầu ⁽²⁾ hoặc có cam kết của Nhà thầu ⁽²⁾ nhưng không đầy đủ các nội dung yêu cầu (kể cả sau khi bổ sung, làm rõ)
Lưu ý: (1) Tài liệu chứng minh phải là tài liệu do nhà sản xuất hàng hóa cung cấp, gồm một hoặc nhiều tài liệu: Chứng nhận, Tài liệu kỹ thuật (catalogue), bản vẽ, các tài liệu về đặc tính kỹ thuật...			

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	Nhà thầu phải xác định rõ mã sản phẩm (nếu có) khi dự thầu trong trường hợp tài liệu chứng minh có nhiều mã hiệu (kể cả sau khi làm rõ). Trong trường hợp mã hiệu nhà thầu xác định trong tài liệu chứng minh không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì xem như nhà thầu không đáp ứng về kỹ thuật. (2) Cam kết của Nhà thầu: Là các văn bản trong đó nhà thầu cam kết sẽ thực hiện các yêu cầu mà Bên mời thầu nêu trong E-HSMT. Văn bản cam kết phải là bản gốc được đại diện hợp pháp của Nhà thầu ký tên đóng dấu. - Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn đánh giá được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn đánh giá thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo - Đối với nội dung về tư cách hợp lệ, việc làm rõ phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi bản chất của nhà thầu tham dự thầu. Đối với các nội dung về tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu (trừ nội dung về tư cách hợp lệ), đề xuất về kỹ thuật, tài chính, việc làm rõ phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi nội dung cơ bản của hồ sơ dự thầu đã nộp, không thay đổi giá dự thầu.		